

chiếm dạng làng Tăng-dó là chỗ mọi đường có ích trong việc binh lương.

Ấy vậy nhờ trận đó Bô-na-bạc mà dưới giặc ra khỏi nước Pháp, lấy dãy núi An-bơ, thâu được hai cái thành và bắt được 4000 binh giặc.

Tướng soái Đu-met-bi-ông nói với phái-viên rằng: Ấy ta nhờ tài-năng Bô-na-bạc bày vẽ trận đó mà đang thành công.

TAI BAY HỌA GỘI

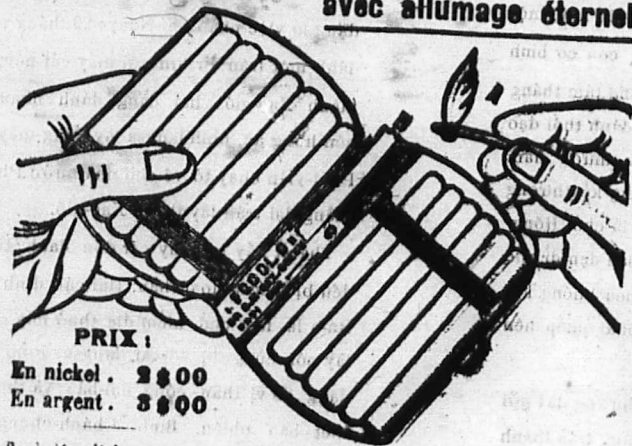
Tháng năm 1794 thì tại Paris sanh đều sát phạt, hồi này là hồi ông Rô-bết-bi-e

(Robespierre) bị Nghị-viên nghi lòng ông ấy không trung với Chánh-chung; thì ông này dùng việc dữ mà dọa mấy kẻ nghịch cho bớt việc thanh nợ, đương con nguy biến trong việc Quốc-chánh thì cả gia quyến Bô-na-bạc (Bonaparte) xuống hừng gió gán thành Nich. (Nice) Thương Na-bô-lông (Napoléon) khi có dịp rảnh thì hay xuống đó mà nghỉ ngơi.

(Sau tiếp)

Kj-phương-kj.

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle
Le Porte-Cigarettes
avec allumage éternel



PRIX:
En nickel. 2\$00
En argent. 3\$00

Solel dépositaire: **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

AUCUN MÉCANISME

Pas besoin de réparations

Pas de ratés

dans l'allumage

MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors le bouchon A, on remplit de benzine le réceptif B. Pour l'allumage, passer le bouchon A sur le bouton à fer chaque C.

SAIGON.—Imp. de l'OPINION

Le Gérant: Léon ISIDORE

L'Administrateur:

Harv

Ngày 13 tháng mười một Năm Nhâm-Tj

Ngày 21 Décembre 1912

NÔNG-CO MIN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BAN NHỰT TRÌNH

Một năm 6 \$ 00
Sáu tháng 4 00
Mỗi số 0 10

Chủ in: GANAVAGGIO

Chủ Bút: LÊ-HOÀNG-MU

Đường PELLERIN, Số 140

SAIGON

ANNONCES

1ère et 2e Pages...le cent. 3 \$ 00

Autres pages..... le cent. 1 50

Mục lục

- 1 — Giá lúa. — giá bạc.
- 2 — Giấy dừa và xơ dừa
- 3 — Phu thê ngụ luận.
- 4 — Nông vụ
- 5 — Chúc ngôn
- 6 — Họa đồ điển thơ

- 7 — Đông-dương báo lãn
- 8 — Ngoại-quốc tân văn.
- 9 — Nam-kj thời sự.
- 10 — Thời hải
- 11 — Câu hát đối
- 12 — An cướp cạn
- 13 — Hà-Hương.
- 14 — Napoléon

LỜI RAO :

Cám rút thi-phú, truyện tích trong chương trình N. C. M. Đ. đem vào chỗ khác hoặc in ra làm nguyên bản.

GIẤY LỬA

Lửa chớ tới tại nhà máy Chợ-lớn bán
mỗi tạ 68 kilos.
Lửa củ từ 3. § 25 tới 3. § 35.
Lửa mới từ 2. 95 tới 3. 05.

GIẤY BẠC

Ngày 19 tháng mười hai Langsa bạc định
giá như vậy :

Hàng Đông-Dương ăn	21.63
Hàng Hongkong Shanghai	2.62
Hàng Chartered Bank	2.62
Giá Nhà-nước	2.65

Giấy dũa và xo' dũa

Chưa từng thấy bán xo' dũa; người đồng điền muốn dùng thì đến mấy chỗ nấu dũa mua vỏ dũa về mà tước lấy, vì chỗ nấu dũa hằng mua dũa của các chủ vườn nhiều lắm. Giá thường mỗi trái bốn chiêm, còn như mua bán 150 trái giá năm quang tiền (mỗi đồng bạc ăn 8 quang). Mua vỏ dũa tại lò dũa nhâm 0\$0045 một vỏ, còn mua bán 16 vỏ giá một tiền (cùng cứ tính theo bạc tám quang) Máy chớ nhà quê mua về tước xo', để lúc rãnh rang đánh giầy mà bán. Mỗi khoanh giầy mười kilos, bán bốn quang cùng năm sáu quang, tùy bực; tính ra giá từ năm cất rưỡi tới bảy cất rưỡi bạc mười kilos.

Muốn làm ra mười kilos giầy bán đặng bốn quang thì phải tốn mười kilos tám trăm

grammes xo' dũa. Tính ra mỗi vỏ dũa tước đặng 152 grammes xo'; phải 71 vỏ dũa làm mới ra một khoanh giầy như vậy. Vỏ dũa giá 0\$0045 một vỏ, 71 vỏ giá 0\$31. Mười kilos giầy bán đặng năm cất sáu tới bảy cất rưỡi thì tiền công bỏ ra đặng từ hai cất rưỡi tới bốn cất tư, tiền công ấy như tiền lời, vì ngừa lúc rãnh rang mà đánh giầy, công như công bỏ. Nếu tính chớ ra, thì mười sáu ngày rưỡi làm mới rồi, tước xo' hết một ngày rưỡi đánh giầy hết nửa tháng.

Mấy anh thợ đánh đôi mua giầy ấy về đánh ra ba hạng đôi. Hạng thứ nhất kêu là đôi-đặc, ba sợi xe vỏ một; hạng nhì kêu là đôi-da, cũng ba sợi xe vỏ một, song mỗi sợi là ba mối xe lại, trong mỗi sợi đều có giầy da dũa làm cốt; hạng thứ ba kêu là đôi-lọng, cũng ba sợi xe một, vào mỗi sợi cũng ba mối xe một, song trong mỗi sợi đều làm cốt bằng xo' ruột vỏ dũa. Máy hạng đôi này muốn đánh bao lớn bao dai đều đặng, tùy ý chủ. Đôi danh tin giầy dũa, thì khá giá hơn vì nó đặng chắc chắn hơn giầy lọng. Đôi đánh tinh giầy dũa, mỗi khoanh chừng bốn mươi thước đôi ba phân tây, bán đặng một đồng tám cất bảy; còn đôi đánh giầy lọng, dài lớn cũng vậy bán có bốn quang năm tiền, nhâm năm cất sáu bạc mà thôi; vì tại nó bở lắm.

Trong ba hạng đôi nói đó, tính ra một thước đôi-đặc hết 262 grammes xo', một thước đôi-da hết 170 grammes xo' vỏ; một thước đôi-lọng hết 122 grammes xo' và 125 grammes ruột.

Biết giá dũa giá vỏ, thì lấy làm dễ mà biết giá đôi bán cần.

Phu thê ngu luận

(Tiếp theo)

Vợ rằng :

Việc nông-vụ anh luận đây chút đỉnh, hãy còn nhiều nỗi rất đông dài; trong Nam-trung há chẳng kể trí tài, nhưng mà: Vì một việc phân tâm không hiệp ý. Cho nên: Các hàng tài trí, máy chớ phú bao. Người ít chịu dự vào, và không lo hùn hiệp. Thiếp nói ra tội nghiệp, vì mình trách bọn mình. Bằng để vậy làm thịnh, thì người sau bắt chước..... Vốn đôi ba năm trước, thiếp có thấy rõ ràng. Có một dự trong làng, xuất vốn nhà khăn đất. Ruộng không phải lấy chi làm thất, mà ít năm ông ấy mang nghèo. Hỏi ra thì ông nọ buồn teo, than rằng: tại ta-canh bán hại, mình lấy lòng quản đại, lo giúp nó mần ăn. Lúa tiền còm áo lằng xăng, cứ lệ công lưng nuôi nó, đến chừng làm lấy có, đặng thất phú cho trời. giữ việc thành nghĩ chơi, phần ruộng không sang sức. Qua mùa lúa thóc giấu đục tiêu xài, có nói ra thì họ bết như nai, rồi bỏ ruộng giao lai cho chủ; còn có kẻ ăn no rồi ngủ, dưỡng vóc đặng đi chơi. Làm có một ít hơi, thì đá gá đánh bạc. Biểu sao không mặc, mần ít phá nhiều! Vậy nên các ông bỏ liều, mặc sức họ làm nô lệ. Biết bao nhiêu đêr tệ, nói mấy tháng cho cùng. Họ không xét việc hổ chung, nên khờ mà lo đoàn tụ; bởi vậy máy nhà Phú-hữu, ở bên Đại-pháp hiệp hùn. Bày ra máy mà dùng, đặng mở mang đồng nội. Đó! Mặc sức Annam lặn lội, dầu thích tình thông thả ở không. Tiếng nhà nông mà thật chẳng phải nông, như làm biếng và không lo hậu. Anh nó nghĩ coi: Có phải tại máy anh máy cậu, làm xấu lấy cả thầy bọn

mình. Muốn cho bị kiếp nước Văn-minh, cái thói tệ tình xin phải bỏ!! Sanh dân trong thổ vỏ, thì yêu mến quê hương; để học thói gạt lường, và quên làm giới-giã. Máy cậu ấy mắng đời không khá, trước mắt xem suy bại hoại hoại. Vậy nên hàng hào phú ngo tai, bỏ-ráp vậy không lo điều đất.

Như anh luận việc hùn cho chắc, giầy giao kéo phải kỹ phân minh. Làm như vậy hoặc nọ thất kinh, thì mới hết nay Đào mai Cúc. Chớ em thấy cũng đã nhiều lúc, ai mà giỏi hơn Tây, mà ta-canh còn cách nọ thế này, lường gạt được hưởng gì ai nữa!

Chồng rằng :

Vấn biết tánh người khó sửa, song le dao bén tại rên. Đả hay rằng hai bực sang hên, một kẻ giả-nhơn quân-tử; rất đối Cọp là thú dữ, biết cách tập còn thuận. Hướng gì cũng loại như luân, khéo dạy dỗ rồi sau cảm hóa. Nếu mà nhà giàu khá, cứ câu chấp như nàng; chừng nào được mở mang; bỏ đoán em tệ nữa. Chi cho bằng-lần lần trau sửa, tánh xấu cũng phải chửa. Xét công của cho vừa, bẻ làm ăn công đạo. cho dưới được dư tiền dư gạo, phận trên càng nỗ mặt nỗ mày. Chúng lợi thì mới vững mới dầy; đợc lợi ác mau suy mau bại.

Những kẻ nạo khổ đại, mới ham gạt ham lường. Còn kẻ thật thiện-lương, thì lo mần lo mần; xin được tám người một bụng lo gì hai chú khác lòng. Hễ kẻ trước làm xong thì người sau bắt chước. Hùn vỏ ruộng cũng như làm phước, xét hay hơn quyền bạc cất chừa. Là đồng lòng làm ruộng trúng mùa, giàu thêm của khó thêm nhờ đợc.

Thôi! Luận bàn sơ lược, đợc bực cao mình, chớ hai vợ chồng mình, thấy sao hơn chúng trí. Đả qua giờ tí, canh đã sang tư, Còn máy chuyện dư, đêm mai sẽ nói.

Ấy là :

Đêm nghĩ lo cho bằng bói, nghề ruộng còn thua sút kẻ tĩa bang.

Thực luận đàm những việc nông-tang, nghe cùng chẳng tày tai thế tục.

ĐÊM THỨ NĂM, LUẬN VIỆC THỨ SAU

Nội Thuần đã em coi mục, rừng Châu vừa dứt bữa tiêu, đoàn chim sắp sập về chiều, bóng thỏ linh đình buổi tối. Vợ chồng bèn luận hỏi, việc thứ sáu ước trông ; vợ mới hỏi gay chồng, trách nhơn tài chi vậy ??

Chồng rằng :

Muốn rộng dảng nghe thấy, nhờ học hỏi cho thông, theo bây giờ việc học rộng minh-mông, trước học chữ sau là nghề nghiệp ; xưa hề học văn chương trúng thiệp. (là thi đậu) Rồi trông ra thì cử làm quan. Nay nhiều cách mở mang, có nhiều phương học thuật. Bên văn-pháp học cho tốt bực, rồi học sang điển-khí, canh-nông, những là : Hóa-học, buôn-chung, cơ-xảo, thiên-văn, địa-lý.....Nên ta nghĩ j, ao ước bọn mình, muốn mau được thấy Văn-minh, thì phải tựa người cho du học, bên Đại-pháp có người bảo bọc, ngoài Bắc-kj có hội Paul-bert, (Bôn-be). Các ông cũng từng nghe, giúp đỡ mình đã bộn. Song việc này phải tốn, kẻ học được mắc nghèo, khôn tiện bề theo, thì rồi làm việc. Dòm như vậy mà tiết, mới ao ước than thảm. Chớ chi người hào phú hào tâm, hùn bạc lại kénhiều người ít ; lựa chọn những trò nào thân thích, hoặc là người chắc chắn thật khôn bản ; giúp cho sở phí tùy thân, qua Chánh-quác học thêm rành việc, làm như vậy mới thiệt ; là quân-tử thành-phon. Ấy là có phước hơn, mà sau mình được lợi. Trò ấy được thành danh khong-ngợi, sau trở về xứ sở hiển vinh. Lê nào không dạy lại hậu sinh

minh, có phải cho vay trước mà sau được trả. Muốn cho thông đạo cả, thì khá xét sâu xa ; vốn Chánh-quác Langsa, đủ các trường nghề nghiệp ; mình muốn mở mang cánciếp, thì nhờ du học cho nhiều ; đừng cứ lệ bấy nhiêu, học làm quan cho dễ ??? Rồi những là khí nghệ, hoặc nông-có công-thương ; lấy chi hay mà bày nẻo chỉ đường, thì bất quá xưa sao nay vậy ??? Vạc ra làm tám bảy, không học trước cho rành. Đả hao tài còn lại thất danh lãn sợ tốn bốn lãn không đủ. Thôi ! Cho ta ngủ, chẳng luận chi dài. Chừng mấy ông tuyển trách nhơn tài, giúp tư-phủ cho ; người du học ; ta không nài một nhọc, hề kêu thức dậy liền ; chớ bây giờ dẫu nói huyền thiên, vợ chồng những nhìn nhau chại ngắc !

Vợ rằng :

Không rõ trong phép tắc, có cho vậy hay không ? Chớ giúp một người trong xóm học thông, thì cũng được thơn lây cả họ. Tiếp sợ mấy cha rị-mọ, nói rằng làm lãn tốn tiền ; và nghi các cậu thiếu niên, qua bên ham vui quên học ???

Chồng rằng :

Ở chi mấy khéo lo chi cho nhọc, mình gởi đi có hội đỡ đần ; tuy dân nước khác mặc dẫu, sáng sóc vô-vẻ như ruột thịt. Dẫu không thân thích, cũng có người quen, có kẻ giữ khích then, ham chơi bởi sao dặng ; trong nhờ thấy bảo dận, ngoài nhờ bạn chi bày. Học vài năm đã thấy sự hay, dẫu có giờ ba năm cũng khá ! Đừng nghi quấy quá ! Hãy xét bấy nhiêu ? Kia ông Lan lại với ông Chiêu, đều thi đậu làm quan Bắc-vật. Có phải người Bôn-quác, chức đồng thế Langsa. Ở trước mắt chúng ta, hãy còn nhiều ông nữa !

Thôi ! Bậu ra coi đóng cửa, vào mà ngủ cho xong, chừng nào thỏa sự ước trông, ta sẽ thức không thêm ngủ ??

Ấy là :

Học cho biết đủ, mới gọi đáng thức thời ;
Giữ lệ ăn chơi, rõ là trang hèn hạ.
Chung thân lại đọa, óc si gán oải ích đi gì ?
Trước chí thi vi, hành đạo lập thân không chỗ khó ?

(Sau tiếp)

Mộc-quán-tử-luận

Nông vụ

HATIEN

Nông-phu mới gặt lúa sớm, một mẫu dặng chừng ba chục ba mươi lăm tạ. Năm nay nội hạt Hاتیen làm lúa sớm dặng 146 mẫu, lúa dặng 102.000 kilos (1500 tạ nổi 68 kilos). Vậy cũng là dặng bực trung như năm ngoài.

Lúa mùa chưa biết chắc, song ước cũng dặng bực trung, hơn một phần tư mùa năm ngoài. Nội hạt tính lại dặng 1.276 mẫu ruộng cấy lúa mùa, như tính một mẫu bốn chục gĩa thì dặng 1.020.000 kilos (15.000 tạ 68 kilos).

Trong hạt 12.500 dân ăn chừng 3.150.000 kilos lúa (46.323 tạ) nếu lúa sớm và lúa mùa dặng có $1500 \times 15.000 = 16.500$ tạ thì phải mua thêm ít nữa là $46.323 - 16.500 = 29.823$ tạ (2.028.000 kilos).

TAYNINH

Trời tuy mưa không đều, mà có nước đủ dùng. — Lúa nội kêu là Tham-dung lên tốt song một hai chỗ bị bò-lạch căng phá ít hơi. — Lúa mùa, ruộng cao thì tốt, ruộng sâu bị bò-lạch căng phá nhiều lãn. — Lúa mùa

năm nay chắc thất hơn năm ngoài. — Lúa muộn như lúa mùa vậy. — Các cai-phó-tổng nói rằng mùa này tuy thất mà nhờ có lúa muộn và lúa Tham-dung đập lại dặng. Vì vậy nên mùa này cho là dặng hơn năm ngoài.

BACLIEU

Năm ngoài 67.627 mẫu đất cấy, năm nay 76.329 mẫu, đất bỏ không 5.791 mẫu.

Tổng Thanh-hóa và Thanh-bưng chắc dưới bực trung. Trước khi bị mưa trễ mạ héo, sau lại mưa già quá, lúa chết ; mười phần thất hết năm.

May ba tổng Càmau lúa tốt nhờ từ hôm đầu mùa tới nay trời mưa đều. Chuột bỏ căng phá song không hại gì.

BENTRÉ

Năm ngoài cấy 102.323 mẫu, năm 102.505 mẫu. Đất bỏ không 2.144 mẫu

BIENHOA

Năm ngoài cấy 28.686 mẫu, năm nay 29.113 mẫu. — Đất bỏ không 3.404 mẫu.

CANTHO

Năm ngoài 160.089 mẫu, năm nay 173.458 mẫu, mùa này vững.

HATIEN

Năm ngoài 1.421 mẫu, năm nay 1.458 mẫu. Hạt Hاتیen, máy chỗ nước ngập, nếu có cơ-trí-đào-thủy thì vỡ ruộng được.

Hاتیen không đủ lúa tiêu dùng trong hạt. Năm nào được bực trung thì dặng 1.122.000 kilos lúa, trong hạt ăn một năm 3.450.000 kilos. Thiếu dùng hết 2.028.000 kilos phải mua xứ khác. Hòn Phú-quốc khi trước có vỡ ruộng bộn, mấy năm nay bỏ oan, nhà-nước khuyến dỗ hết sức, dân cũng chẳng chệu lãn. Đất Phú-quốc tốt lắm ; lại thêm phong điều vô thuận, làm mùa phải biết bao ;

dầu cũng có làm có biết rồi, sao vôi bỏ oan quá tiết.

LONGXUYEN

Năm ngoài 65.200 mẫu, năm nay 73.500 mẫu. Năm nay mùa màng trũng hơn năm ngoài, nhờ nước sông Cửu-long-giang ngập đều. Lúa sớm gặt rồi trũng lằm, một mẫu dặng 6, 7 chục gia. Lúa mùa cấy rồi, lên tốt. Nông-phu đặng cấy lúa Giàng ra rả, nước giữ tới đầu cây tới đó.

Nửa này đầu đó đều toàn vẹn, nhưng mà nông-phu có chỗ lo vì nhiều chỗ bị chuột bọ cồng phá lúa Giàng.

CHAUDOC

Năm ngoài 30.408 mẫu, năm nay 33.320 mẫu. Đất bỏ không 1.061 mẫu.

CHOLON

Năm nay 86.259 mẫu, năm ngoài 87.889 mẫu, sức hơn năm ngoài là vì mưa lục lóng tháng mười hư hao nhiều lằm.

GOCONG

Năm ngoài 44.455 mẫu, năm nay 43.864 mẫu. Lối nửa tháng mười trời hạn, mạ héo. Chuột bọ của cồng gập đầu cồng phá đó hư hại rất nhiều. Năm nay thất mùa.

MYTHO

Năm nay 109.579 mẫu, năm ngoài 94.960 mẫu. Năm nay mùa màng thất bát, có dư 4000 mẫu đất không cấy. Mùa lúa thất hết nhiều. Chắc là dưới lực trũng.

TANAN

Năm nay 47.255 mẫu 60 chục sào 26 cao đất cấy — 7.261 mẫu 59 sào 14 cao đất bỏ không. — Đất bỏ không đây thuộc về tổng Mộc-hóa; An-ninh-thượng Cru-cự-thượng

và Hưng-long. — Lốp thì bị hạn tháng sáu tháng bảy gieo mạ không dặng, lốp thì sợ chuột bọ cồng phá không lằm, bỏ đất oan. Lúa sớm chính, đang lo gặt, coi mỗi khá. Lúa mùa tẻ lằm, đã bị hạn lại còn bị chuột bọ của cồng cồng phá. — Lúa muồn cấy xong.

TAYNINH

Năm nay 24.544 mẫu, năm ngoài 21.252 mẫu. Đất bỏ không 1976 mẫu.

THUDAUMOT

Năm nay cấy thêm dặng vài trăm mẫu đất.

TRAVINH

Năm ngoài 126.532 mẫu, năm nay 104.382 mẫu. Những đất nào coi thể trũng tủa dặng đều cây cấy, bị lóng tháng chín tháng mười mưa già quá hư hết. Mưa ngập ruộng sâu, lúa nổi trời nhiều chỗ. Gieo mạ lại thì không kịp, muốn mua thì không mạ mà mua.

RACHGIA

Năm nay thêm nhiều, dặng 97.772 mẫu, năm ngoài có 38.060 mẫu mà thôi. — Không bị nước lục song bị chuột bọ cồng ít hơi — như là lóng Thanh-biên hư nhiều. Nhờ có nước sông Cửu-long-giang giúp trong lúc hạn, nên nông-phu cấy thẳng chẳng ngưng tay. — Từ ấy những nay phong điều vô thuận, nếu chẳng có sự bất kị, năm nay trũng hơn năm ngoài bội phần. — Trong 74.382 mẫu ruộng, năm nay cấy dặng 63.230 mẫu, hơn năm ngoài 7.922 mẫu. Chuột bọ cồng phá không bao nhiêu và bộ cồng khỏi lo cuối mùa Cửu-long-giang trũng hư hao lúa má.

SOCTRANG

Năm ngoài 166.037 mẫu, năm nay 173.246 mẫu.

VINHLONG

Năm nay 69.551 mẫu hơn năm ngoài dặng 582 mẫu. Phần trộm đây kêu là ruộng gò, khỏi bị hạn lóng trước.

Ruộng sâu bỏ không nhiều lằm, vì năm nay mưa trể, tới tháng bảy, nông-phu mới khởi cồng. Ruột khởi cồng cấy lại dặng nước trắng, lúa chết chiêm nhiều lằm. Nước giết phải lo cấy dặm, cho nên ruộng cấy sau đều thiếu mạ. Lóng này tuy bị chuột bọ của cồng cồng phá, song coi cũng tốt, mùa năm nay ước trên dặng bực trung.

Chúc ngôn

TỰ-THÙ-CHỨC-NGÔN

Tự-thù-chức-ngôn là tờ mình làm trong con còn mạnh, tay mình viết, chẳng ai chen lọt vào. Bởi vậy, viết tờ rồi kị tên, bôn thân mình niệm phông đem giao cho lục-sự-kị-thất tại tỉnh cùng là Đại-lý-chủ. Giao rồi cũng phải nói cho vợ con biết rằng mình có làm tờ chúc-ngôn tại quan, phòng khi mình qua đời vợ con đến cho quan biết.

Tờ này là tờ chúc-ngôn của tôi.

Tôi tên là Nguyễn-văn-X. 50 tuổi làm hương chủ tại làng Y tổng Z hạt Bén-tre, giáp thuê thân số 3000.

Tôi có hai vợ: vợ chách tôi là Trần-thị-A. có cưới hỏi đủ phép, không con, vợ thứ tôi là Bùi-thị-B, tuy không cưới hỏi đủ phép, song tôi đã nhận Nguyễn-văn-C. con nó đẻ, là con ruột của tôi. Nguyễn-văn-C. ngày sau thọ hưởng gia tài một mình. Nhặng bởi gia

tài tôi lớn, nên tôi lập chúc-ngôn này kị thất phân minh. — Vợ chách tôi là Trần-thị-A. làm bạn cùng tôi đã hai mươi lăm năm nay, công khó rất dày; vậy nên tôi phê hết n' ứng điển viên trạch nào mà nó dưng bộ, cho nó. Tôi chẳng biết đến của ấy, con tôi là Nguyễn-văn-C. chẳng dặng tranh giành Trần-thị-A. dặng ăn, dặng bán, dặng cho ai tự ý vì của của nó. — Cho vợ thứ tôi Bùi-thị-B. nhà, đất nó dưng ở đó và vàng bạc trong mình nó. Nó cũng dặng phép ăn, bán, thông thỏa. — Cho Nguyễn-văn-O. là em ruột tôi đang làm hương-thần tại làng ba chục mẫu điền tại làng V, ngày tôi chết nó dặng làm chủ. Còn mỗi mỗi kẻ ra sau đây thuộc về Nguyễn-văn-C. hưởng lấy

Bạc hiện tại tử 5000.

Phó tại làng Ba-giang ba chục cồng.

Ruộng tại làng 190 mẫu.

Vườn ba chục mẫu.

Nhà năm cái cho mướn.

Bởi Nguyễn-văn-C. còn nhỏ, tôi cử em tôi là Nguyễn-văn-O. làm thủ-hộ và trưởng-tộc. Ngày nào Bùi-thị-B. cái giá, phải đem Nguyễn-văn-C. về nuôi cho ăn học đến thành thân. Của làm ra của, phải làm cho sanh lợi, tốn phí mọi việc thâu xuất đều có sổ sách phân minh. Vì công khó ấy, tôi cho Nguyễn-văn-O. năm phân huê lợi, chỉ nghĩa là lợi một trăm dặng ăn 5000; Nguyễn-văn-C. ngày sau phải tuân chẳng dặng tranh trồn. — Ngày tôi chết chẳng dặng làm rình rang, bãi hết các đạo, chòm êm thăm tốt hơn.

Tờ này tôi viết chữ tôi kị tên, không bôi không sửa chữ nào hết; làm tờ ngày rằm tháng sáu Annam nhằm ngày 20 tháng bảy Langsa năm một ngàn chín trăm mười hai.

Hương-chủ:

Nguyễn-văn-X.

Hoạ đồ diên thổ

Sang năm 1913 sẽ đặc thành diên thổ các làng sau đây :

HẠT BÉNTRE

Tổng Bảo-thuận

Làng Mj-nhon, Mj-thanh, Mj-hòa, Mj-chánh, Hòa-bình, Phước-tuy, Tân-trang, và Tân-diên.

Tổng Bảo-lộc.

Làng Tân-thanh-trung, Tân-thanh-đông, Tân-hòa-đông, Bình-thanh, Bình-hòa, Bình-tiên, Bình-chánh, Bình-khuông, Châu-bình, Châu-thời và Châu-phủ.

HẠT TRÁVINH

Tổng Vinh-lợi-hạ

Làng Thụy-trung, Thụy-thần và Sơn-lang

Tổng Trà-bình

Làng Long-bình, Đa-phước và Hòa-hảo

Tổng Bình-hòa.

Làng Bình-hội, Lu-tư, Nguyệt-đức, Nguyệt-lang và Nguyệt-trung.

HẠT CHAUDÔC

Tổng Thanh-tam

Làng Co-to, O-lam, Ngon-nap và Nam-chi

Tổng Thạnh-hội-hạ.

Làng Ai-ngai, Bình-cương-tây, Bình-hạp, Bình-tri, Gia-thanh, Phú-xuân và Vinh-bình.

HẠT VINH-LONG

Tổng Bình-an

Làng Thành-phố Vinhlong, Tân-giai.

Mấy làng sau đây đều do trọn hết dạng mà gán đồng-tây tử chỉ diên thổ.

Làng An-bình-đông, An-bình-tây Vinh-đức-tây thuộc hạt Béntre.

Làng Mj-qui, Mj-đức và Thanh-đức thuộc hạt Trávinh.

Làng Đông-hạ (Chaudôc)

Làng Tân-nho, Bình-lục, Đông-hung và Long-tri thuộc hạt Tânan.

Làng Tân-mj, Tân-phủ-thượng thuộc hạt Chơlơn.

Trung-tim làng Vĩnh-châu thuộc hạt Bắc-liêu sang năm cũng do, chiếu theo lời nghị ngày mồng-8 décembre 1911 đã định.

Đông-du'ong báo tin

Hai thằng cường đạo cướp đánh bà W. đã bắt đặng.

Một thằng tên Hoan một thằng tên Trần-văn-Nguyên, hồi một giờ rưỡi trưa thò thân lối gốc đường Chinoise và đường Formose, dạo chơi với một tên Chêc, cả hay đều bị bắt. Xét trong mình Trần-văn-Nguyên có một cái kháng lao đồ chè của bà W.

Trước mặt quan Đốc-hj tuần-thành chúng nó đã thú thuyệt, qua ba giờ chiều quan Thám-án hỏi, chúng nó cũng chịu y lời.

Công việc sửa sang nhà cửa cho ông W. đã xong xuôi đã tắm rửa rồi, mà Hoan tới lui mắt, làm bộ đo chỗ này chỗ kia, hình như còn làm nữa vậy. Chẳng phải chúng nó ản bóng vào nhà bà W.. Kbi chúng nó đến thì bốn thân bà W. mở cửa cho chúng nó vào.

Ông W. đi rồi, bà W. mắt nấu Chocolat dưới bếp. Ước đặng một khắc đồng hồ bà W. mới dọn lên bàn ngồi mà uống. Trước

khi bà W. cũng có nói chuyện vàng đời lời cùng hăng, kể Nguyễn nhẩy lại chụp bốp hòng bà W. tay cầm cang riêu mà đập, tưởng bà W. chẳng còn hồn. — Theo lời quan Thám-án đoán xét, thì chúng nó chẳng phải có sát bà W. chỉ quyết ăn cướp mà thôi. Vì rập lằm, nên chúng nó phải ra tay đặng mà lấy của cho dễ. Ông W. ra đi hồi bảy giờ rưỡi, chưa đặng hai mươi phút đồng hồ thì chúng nó đã làm rồi.

Chúng nó cứ j nhét khăn vào miệng bà W. rồi khiến bỏ xuống đất. Bởi bà W. nấu Chocolat dưới bếp lâu quá, nên chúng nó làm như j không đặng, vì chẳng dám ra tay dưới nhà bếp, e náo động bàn cận hay ra.

Lúc tên Hoan đánh bà W. thì Nguyễn coi chừng. Khi thấy thằng phụ bếp về, đi theo đằng nhỏ mà xuống bếp thì chúng nó lấy cái dây dựng tiền và cái đồng hồ để trên bàn mà đi mất. — Bà W. liền qua nhà bà Lê Maoút. Quan Thám-án cũng đã có hỏi bà Lê Maoút mà hỏi. — Tra vấn thì cả hai đều chối từ một hai không có j giết bà W.. Thằng này đồ cho thằng kia bày đặt, thằng kia khai cho thằng nọ bày đặt, tới nay quan Thám-án cũng chưa minh đoán đặng vụ ấy.

NOUVELLES ÉTRANGÈRES

NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

Thuyền Nga-la-Tur

Chiếc Askold thuyền Nga-la-Tur kéo neo tại Hongkong ngày rằm tháng chạp Langsa qua Saigon đáp lễ công cùng đạo Thủy-binh Pháp-quốc đã đến viễn tại thành Vladivostock.

Chiếc Askold sẽ neo tại Saigon bốn ngày ; Nhà-nước sẽ bày yến diên thết đãi và hát một thứ tại nhà hát Saigon mủng quan Thủy-sur cùng hăng vô-bá Nga-la-quốc. Các quan có j đến viễn Nam-vang ; đến đó có quan chánh Khâm-sứ tiếp rước.

Ngày mai chiếc Fronde sẽ xuống xán neo tại Mytho mà chực thuyền tân khách đặng dẫn đảng lên Nam-vang. Chắc sao sớm mai thứ năm, chiếc Phá-thủy-lôi-thuyền cũng kéo neo tại Mytho.

CHRONIQUE

Nam-kỳ thời 'i su'

TỰ TẬN

Người dờn bà Annam kêu là Thị-Năm hay là Thị-Bảy, trắng gió gọi là với một chú Chà-Và coi hơi quyen luyến anh trai, chớ j nhâm chẳng thương gì chú Bảy. Bởi vậy cho nên vợ chồng hăng giết bản, phải cũng gây quấy cũng gây, sớm tối cứ rầy rà ; lại thêm Khổng-phương-huynh vắng mặt trong nhà, Thị-Năm nghĩ tiết công đùng thẳng. — Ruồi đầu, trong nhà sanh một việc chú Bảy đồ cho cô Năm ; hai đảng khẩu ó với nhau, oan nghiệt một dao, quyết tẩy sạch lẳng gió bụi. Thật là cô Năm mong trốn nợ, nhưng mà ngặt, nợ phồng trần chưa giết tránh khỏi sao ? Cô Năm mới đưa dao rung lập cập cắt sao cho thấu. — May chưa đứt hòng.

Chừng hay ra, liền đem Thị-Năm vào nhà thương Chợ-quán ; quan thấy khản nghiệm, đoán cho Thị-Năm chẳng đến đời gì. — Khi cơ Tuần-thành lấy cung khai, mới là hay duyên cố.

Rằng : « Hồi hai giờ sáng, tên Nguyễn-thị-Lạc cắt họng nằm tại nhà chồng nó là tên Chá-Và bán bánh ở đường Ohier môn bài 19. — Hồi Nguyễn-thị-Lạc không chịu khai, chừng vô nhà thương Chợ-quán Thị-Lạc lại nói rằng chồng nó cắt họng nó. — Tra vấn, té ra Nguyễn-thị-Lạc ăn cắp của chồng nó và của con đầy tớ nhà tên là Thị-Đại. Bởi chồng nó có đi thừa, nên nó loan vu oan liễu mạng!

Một tên Chęc, bị giam cầm trót tháng nay, về tội gian trá. Hồi lại thì ở trong khám anh ta không nghẹn họ, j cũng chiều lòng, thật tánh nét hiền từ, chẳng hề làm vi phép.

Tra vấn tội của anh ta, thì anh ta thú giữa quan thẩm-án, và tỏ j ăn năng chữa lỗi mình làm.

Từ ấy thì lính gát trong khám có j coi, bộ anh ta buồn rầu không kể xiết. Nói rầu thêm dón dấp, anh ta tính liều mình, tính thì tính vậy, cứ đánh chữ làm thành, chẳng lơ mòi cho lính biết.

Nay đương lúc dạo chơi sân từng thượng, thỉnh lnh anh ta bước ngang qua sơ-ly, gieo mình xuống lầu tự vận.

Chừng nghe một cái duội, nội ti chạy lại, thấy anh ta nằm dài giữa sân, máu tuông đọng vũng. Quan thấy liền lo phang cứu cấp; coi ra anh ta bị một vít trên đầu rất nặng và một vít tại cánh tay. Lật đặt chỗ anh ta vào nhà thương Chợ-quán, thế xem cũng đáng lo!

DÔI TRÁ

Một thầy Anam chép án tại phòng điện-án, buồn vì lương bổng hẹp hòi, đóc kiếm mới lợi tư cho rộng. Bởi vậy thầy mới hứa chắc với một người kia rằng nếu đem bốn chục đồng bạc thì thầy đem vô cho mà làm việc quan, vì thầy thân thể lắm.

Ruổi cho thấy, phép công bình khó lọt, chẳng đợi cho thấy làm sự té vi, hồi sớm mai dẫn đến giữa tòa, kêu ba, thảng tù về tội trá gian lương gát.

TAY HƯƠNG NHAN

Hai người dờn bở chung một cặng phố, hòa thuận chị em, khi người này khi người kia giúp nhau chẳng nệ. Trong hai chị, một chị có chồng; ngày đêm hiệp mặt, sớm tối chuyện trò, chị nọ cũng là ham vui, thấy vậy cảm lòng không đau. Muốn sao mình đặng vậy, muốn quá rồi làm tưng sanh tai; chị ta ráp kế lập mưu, bủa lưới bao dăng bươm bạc. — Chị kia thấy chị em mình ở quấy, sanh tâm muốn lấy chồng mình, cũng muốn khoẻ lạp cho rồi, mà ngại máu ghen không chịu nịnh. Tức mình không nính, sanh sự bất bình, hai dằng khẩu ó om sòm, qua lại lời thô tiếng tục. Bởi coi anh như ngọc, hai chị giữ nghĩa vàng, mắng chưởi cho đến đều, rồi mới ra tay ngắt véo. Một chị thì sức yếu, một chị lại xương to, mạnh dùng sức, yếu dùng chước, chị nọ mới nhăng răng, cặng chị kia vô bụng. — Cặng sâu quá la ma-tà! — Anh chồng không ưa dữ, ruổi gặp việc chẳng lành, e việc lụy đến mình, đi đào vi thượng sách. — Tót mắt! Mắt tay hương nhan khó quá!!!

Lạc huê-viên tân lập

Bốn xã mới lập Lạc-huê-viên trong khoảnh đất tại làng Blancsubé, Chasseloup-Laubat và Paul-Blanchy, ngày mồng một tháng Giêng năm 1913 khai viên.

Có lập ra một khoảnh chừng ngàn thước để bán đồ chơi cùng vật ẩm thực cho bé con theo cha mẹ mà ngoạn kiến.

Quan Đốc-lý thành-phố định cho ai nấy bán; nếu định không đặng người, thì người bán dạo sẽ được vào đó mà bán song cũng phải có xin phép bốn xã cho mới đặng.

THỜI HÀI

NÓI MÍ.

Lệ thường hề có đám cưới già, thì bữa trước nhóm thân-bằng kêu là nhóm họ, có giết heo dặng yén ẩm chơi; kể đi lễ vật thì gọi là đi hạ, còn chòm xóm thì đi đến giúp dùm.

Có một nhà kia già con một thân-bằng tự đủ, khi đưa dâu rồi, về giết thêm 1 con heo nửa dặng đãi khách; cho phỉ tình trong bụng đến dùm có 2 anh rị-mợ quá! Anh chủ đám ngõ thấy: Một anh thì lén chọt một miếng thịt, rồi xắt theo dài-dài gói vào khăn, giả đồ bịch lên đầu, dặng tính đem về cho vợ con xài. Còn chị chủ đám, thấy anh kia, mặt mở dặng-thẳng, đổ vào 1 đoạn ruột heo già; rồi buột vào lưng cho kín.

Vợ chồng thấy vậy cũng điềm nhiên, sợ e sự nhỏ mọn nói ra méch lòng. Cách vài giờ dài-dàng xong, thân-bằng kiếu về, anh thứ nhứt cũng lớn lên bước vô kiếu; anh chủ đám các-có; lật đặt đứng dậy chấp tay, lật khăn xá anh nọ và nói: « Xin anh hãy ở lại chơi với tôi; bởi việc trong xương-thịt của tôi, mà nó làm cho anh mệt nhọc, chẳng chi cho phỉ lòng anh. . . . » Mới nói đến đó. Anh nọ lật đặt quì xuống đất, trả lời: « Theo phép anh xá thì tôi phải quì, không biết mắc

chứng gì, mà đau tôi nặng quá! Xin kiếu. » Anh chủ đám tức cười đi vào nhà trong. Đoạn, tới phiên anh kia, vào kiếu; thì thấy chị chủ đám, dặng thức-thích râu con. Chị nọ ngó lại thấy bèn nhớ sự mờ, mới nói: « Xin anh chẳng vội chi về, ở lại nói chuyện chơi cho khuây lảng, kéo tôi buồn quá! Vì cục-cứng đã gã cho người, làm cho thiệp xót gan xót dạ. . . . » Anh kia liền nhăn-mặt trả lời rằng: « Chị buồn bả đau lòng là mấy! Tôi đây nóng ruột mới nhiều! Chị cảm tôi ở lại đến chiều, tới sao khỏi tốn dầu tốn mỡ! » Thôi! Cho kiếu!!!

Chi cao không đời tuổi

Mít hỏi Xoài vì cơ nào gọi Ôi là thất phu chi loại? Xoài đáp rằng: « Vì nó lờn tối, không biết làm sao cho đã, chạy tá tha nhưn chi thủ. Lớn mà không chỉ anh hùng, chẳng phải là thất phu chi loại hay sao? »

Minh-Huru.

Câu hát dôi

Những bài ca, câu hát, từ xưa nhằng hay nghe cũng nhiều lắm! Ấy cũng là một đếu tiên khiển, trong lúc hành thuyền, hoặc khi làm công việc mệt.

Cho nên đời Chiến-quốc: Nước Tần có ông Quán-trọng chế ra bài ca dặng-sơn, hạ-sơn, dặng cho vui lòng quân nhưa trong khi mệt mỏi; bởi ấy mà đuy truyền đến nay.

Song trí mọn tới nghĩ, và đã nghe phân nhiều câu hát theo tục chề, hoặc sai động, hoặc sai luật; không giống như câu hát đời xưa; chẳng có cách phủ, ỉ, hững. (như Kinh-Thị)

Như câu hát xưa: « Khó thì đôn, gánh dúi quan; thiếp nuôi mẹ thiếp; chàng sang mặt chàng. » Có phải là: Con gái ỉ: như nghèo chịu cực khổ cứ mới khi gánh hàng mà bán, thì vốn chừng hai quan; mà mỗi bữa mới có lời chúc đĩnh mà nuôi mẹ; hơn ra lây chóng ham sang cả quên nghĩa sanh thành, (trúng nhảm lời Tỉ) hãy còn nhiều câu hay lắm!

Tôi vẫn một người mê cuộc vui, nên có đặt ra 3 thứ. Thứ 1: là hát đời; để khi đi ghe, ban đêm 1 người già gái, 1 người già trai, dựng đối đáp với nhau cho vui, mà quên buồn ngủ. Thứ 2: câu hát đưa em, là tập con gái còn thơ lên vóng đưa em hát chơi; cho cô luân thường đạo lý.

Thứ 3: câu hát đàn bà đưa con, cũng có đạo lý, không câu nào tục tiếu.

Vậy nay tôi chép lần lần vào đây, cho chư khán quan xem vào cho vui; bằng có câu nào khiếm nhã cũng xin vì kẻ hạ ngu mà sửa lại. Hối cảm ơn lắm!

Mộc-quán: Nguyễn-Trọng

Đón-thủ

ĐI GHE — HÁT ĐỜI (1)

(Phẩm chữ G. là con gái hát — chữ T. là con trai hát, và có.....thì là kêu: Bớ anh nó ời! Tùy theo câu hát. v. v.)

Con gái hát: 1: Đời phải đời thanh trị, Cuộc phải cuộc văn-minh. Kia là gió mát trăng thính. (ấy bớ anh nó ời! Biệt đầu như dạo, bầy tính cho vui.

Con trai đáp: 2: Chừ Đồng-thình tương-ứng, câu đồng-khi tương-câu; tâm mưa chắt gió mặc dẫu; (ấy bớ bậu ời.) Anh kiếm nơi phải nghĩa, anh dẫu kết duyên?

G. — 3: Thầy đồ nói ra đây em đã hiểu ý, muốn cho đạo lý hiệp với trước mai, quản chi biển rộng sông

(1) Tuy là cuộc Nam-nữ chào hí, chọc ghẹo với nhau mà chơi, nên con trai già gái mà hát đối cho vui; hãy đừng tưởng rằng sự thiệt.

đây.....Ôm duyên em đợi khách chường dài bấy lâu.

T. — 4: Thùng thùng!! Đò nói một câu, đây anh chầu nửa chục, hễ là gặt đục, thì phải lóng trong; e cho miệng chẳng có in lòng.....Chớ thuyền quyen sánh với anh hùng mới xuê.

G. — 5: Cuộc ở đời nói chơi anh đừng giận..... Hối đò một đời chờ tận như tâm?

T. — 6: Hề gặp tri âm dẫu nói cả năm anh không mới..... Vậy chớ con bạn mình muốn hỏi sự chi.

G. — 7: Hối anh một chuyện, em nguyện học đời..... Vậy chớ người Tây sao sướng hẳn đời; An-nam mình chịu, thiệt thời nắng mưa?

T. — 8: Người có vinh có nhục, cũng như nước có đục có trong, bởi vì mình ít có đồng lòng..... Không lo học hỏi, cho rông như Tây.

G. — 9: À há! Thật họ học hay, nên làm Tấn mình chịu giờ..... Minh chẳng lo mình, mây thuở được nên.

T. — 10: Phận em là gái còn phải trái xét nhâm, hưởng gì nam-tử cang tâm.....Nều không lo học tập, hờ thâm phận trai.

G. — 11: Thuyền anh đã nhẹ chèo lẹ khôn theo... Khuyên anh bớt mái khoan chèo đợi em.

T. — 12: Đây đã chèo lờ dặng chờ người tri kỷ... Giáp mặt chuyện trò, cho phi ước mơ.

An cu' o' p can

Chiều hôm qua tiếng dòn dầy chợ, nào động cả thành về sự tên chệch đi thâu bạc bị một thằng Ma-ni giật tuổi trên xe lửa. Cường đạo muốn để thoát thân, bèn rút súng sáu xa những người truy cang.

Tên chệch Tu-Su là người thâu bạc cho tiệm A-Hi. Ngày hôm qua lối một giờ trưa, Tu-Su xách tuổi ra đi thâu bạc các tiệm Chợ Lớn; trong tuổi đựng ngân-toa ước đặng

muôn đồng. Vô Chợt thâu rồi. Tu-Su bèn xách tuổi bạc lên xe lửa trở về Saigon.

Chừng xe lửa chạy tới đường số 24 là chỗ giáp mối (hai xe phải đợi tránh nhau) ngừng lại đó. Bỗng có người bước lên xe, vào phòng Tu-Su ngồi, song Tu-Su vô tình không biết tới. Người ấy bước lại năm tuổi bạc trị rất mạnh; Tu-Su ngờ việc người quen giả ngộ, nên tay thì trỏ tuổi lại miệng muốn nói ra. Chẳng dè người ấy lại giật thiết mạnh, Tu-Su mới hay mình mất tay, cường đạo, bèn ráng sức ôm xoát ngang gian nhưn mà giành tuổi bạc lại. Gian nhưn mạnh quá xô Tu-Su ra ngoài, đùa nhâm một người đòn bà ngã lẳng xuống văng. Gian nhưn liền nhảy theo giật tuổi bạc nữa, Tu-Su tuy sức sức mà cũng ráng chống cự cho buông ra, gian nhưn bèn rút súng sáu lóng bằng Tu-Su nhàu nhàu, Tu-Su chường vướng muốn béc theo mà ngặt bị dạng trúng vào háng, xuôi chơn theo không đứng, nắm đó ngo theo mà chiệu; thấy gian nhưn xách tuổi bạc nhảy lên xe máy mà lấu thoát.

Súng nổ, người la, bộ hành cả xe nghe xúm lại, chỉ té lẳng năm đất, miệng la bài hải hồ Ma-tả!

Người ta cả đám la ó vang vầy, nào Tây nào Annam xúm theo truy cang. Gian nhưn nơi đường 24, đạp xe máy chạy như bay. Trong bọn đuổi theo sau, có tên bếp lính tập cũng đạp xe máy rượt theo trước hết; song theo không kịp, gian nhưn bỏ dỏi xa, lại rút súng sáu mà dọa hăm.

Xảy đầu gặp tên Phạm-văn-Chấn là lính tuần-thành, trái mặt phơ gan, nhảy ra chặn đàng đón bắt. Gian nhưn thấy oạ lai trước mặt, e mình chẳng khỏi tay, muốn dặng thoát thân, còn một kế giết người bôn tẩu.

Bèn rút súng sáu bằng Chấn hai muối, trúng một muối vào tim, Chấn bị dạng té phào, gian nhưn rảnh chơn đạp riết. Nơi theo

đàng Stratégique, chạy ngang qua bót Chợ-duối, vòng qua lộ Thuận-kiểu, gian nhưn chạy trước như bay, người đuổi theo sau la ó.

May có M. Laroche, lính thủy, nghe ó dầy, chạy tới chặn gian nhưn; nhảy áp vào mình, gian nhưn té ngựa. Mới kinh thân đôi hiệp, gian nhưn đã vô phang, cai-bót Chợ-duối tới liền, thiên hạ kéo nhau áp tới. Cai-bót liền bắt gian nhưn và thâu tuổi bạc: bạc hiện trong tuổi một ngàn sáu trăm bốn mươi hai đồng nam cất sau cùm (1.042,50)

Gian nhưn tên là Amado Santos, sanh trưởng tại Philippines. Xét trong mình có giấy tờ, coi lại thì chẳng phải mới sanh tâm như vậy; thiệt là tay nắm ác, phạm tội trọng cùng thường, khi trước bị tòa American, kêu hai mươi lăm năm khổ sai chưa mãn. May nhờ ân xá, qua Saigon kị ngục làm

làm nghề gì? Giao thông buôn bán bất lương, chuyên mới việc cho người mà độ nhựt. Amado Santos ở tại đường Bourdais số 92 theo như biên lai đồng tiền nhà hiện tại.

Quan-đốc-lý tuần-thành hộ thứ ba nghe báo, liền đến nơi tra vấn sát nhưn, khôn thay! Amado không biết tiếng tây, không thạo tiếng Annam, cũng không thông tiếng chệch!

Quan Biện-lý nghe cấp báo, cũng đi với quan Bồi-thăm tới nơi, hỏi sơ ít lời, dặng lấy khẩu cung Amado Santos. Coi giấy tờ Amado cũng không rõ chỉ dặng nửa, thấy chữ Hồng-mao đặt sệt mà thôi; qua sáu giờ rưỡi chiều, gián Amado xuống ngục. — Bây giờ Amado trách mình làm quấy, ra như hình ngầy dại ngu suy, ngồi lấy mắt mà nhìn, dẫu máu dính quần dính áo. — Hối sớm mai nầy, Amado không ăn uống chi hết, công tay đem xuống sở Mặt-nhơn-thân; đo coi, thì trong mình Amado Santos vẹn toàn, không dấu tích chi thấy.

Quan Bồi-thăm vấn tra chứng cứ, nghe khai rồi chẳng chực nghi ngờ; duyên cớ rõ ràng, tội đã quả tội.

Buổi chiều ấy, liền đem Tu-Su và Phạm-văn-Chấn vào nhà thương Chợ-quán. Tu-Su bị dạng nhảm bấp bề dựa bên hàng, phạm đến nhục-cán, song không lấy chi làm nặng.

Còn Phạm-văn-Chấn nặng lắm, vì dạng trúng trái tim, mạng ắt nang tổn, bởi lương-vô phang giải cứu.

Phạm-văn-Chấn sanh tại Bình-an được cấp bằng làm lính hạng tư, vì lời nghị ngày mồng 9 Decembre 1908, qua ngày 16 Phạm-văn-Chấn lãnh việc. Cũng có bỏ qua đi lính kính ít lâu, qua ngày 28 Mars 1912 sai đi thú bót Chợ-duối. Phạm làm không bê trễ, nay mà phôi gan liêu thất làm tôi, công đáng cho cộng, danh nên danh nghĩa kíp.

Quan đốc-lý tuần-thành cất vấn, mới hay rằng xe máy của Amado đi là xe mướn của tiệm ở đường Kinh-lấp. Đòi hỏi, chủ tiệm khai rằng có cho hai người Philippins mướn hai cái. Quan đốc-lý nạt, bèn sai lính mật thám tám bắt tên kia. Hỏi sớm mai này bắt dạng tại đường Lagrandiere nó tên là Antonio Cruy. Ngô bộ mặt buồn rầu dù nghi mà bắt nó, chẳng cần phải hỏi. Việc này bộ có sắp đặt trước lâu rồi mới ra tay, lẽ khi hỏi Tu-Sudi, Amado theo sau mà dò chớ chẳng không.

ROMAN FANTASTIQUE

Truyện nàng Hà-Hu'o'ng

(Tiếp theo)

LÀM NGHĨA LÂM VÀO NƠI LY-TIỆC
NHỚ ON TRÁI MẶT CHỒN TỤNG-ĐÌNH.

Ô bèn hỏi Đạo, sao quên nghĩa áo cơm, Đạo lấy dài phân rõ nguồn cơn, tỏ mọi việc oán hờn ngày trước. Lê đầu dám đem lòng bạo ngược, vì đại nên

nghe tiếng đồ giảnh, ngày anh vô dem bực bực lãnh, Hà-Hương mới biến sanh quỉ kế. Xin thứ tội tôi nguyên căn kẻ, việc Hà-Bương lập thế này ra. Bởi vì chưng anh ở đàng xa, không rõ lạc vào nhà Hà-thị; tại anh không đề dặt tỏ bày sự lý Hà-Hương nghe ngu ý đòi xưng, rằng: Chủ tôi cậy tới phải vững, qua ở coi chừng sau trước. Nào có phải là cô hai Phước, nàng vốn thiệt Hà-Hương; nhà chủ tôi còn ở xa đường, chớ ầy là nhà tư của cô. Sai Ba Trạnh kêu anh em tôi giữ đồ, ép một hai phải đi, hề đi về rồi chẳng lo tât công, bởi nghèo nên nghe nói mắng lòng, cực khổ chẳng phân, miệng có hơi đồng vui dạ. Bởi vì chưng nó lạ, e Nguyệt-thị nghi nản, nên cậy tôi đến đó rước nàng, miệng rước cho dạng rồi về để mặt nó, về bán lộ lo phang hạ sát. Vì buổi trước hai nàng chưa thất, nay quyết chẳng như tay, nếu mà để có về tới Bền tre lửa ác cháy mây, tâm sự liệu ra khôn nạn. Tôi đâu dám tham tài hại mạng, bởi đại không quyết đoán nghe lời, đến việc rồi mới rõ sự đời, muốn việc ở trời số định. Xin có đừng bịnh rình, xá tội cho tôi mau tính lên đàng, ở đây xa xóm cách hàng, đồ heo, bỏ thầy nó đó cho chó ăn, ai biết dạng thói lòng tìm vít. » Nghe tư sự Nguyệt-Ba ngồi thút thít, rồi chống tôi khăng khích với Hà-Hương, mê phân sơn xé nửa can thương, ham bóng sắc thiệp phôi làm vương tư ấy. Thôi thôi, nói vậy thì hay vậy, về rồi nói thầy ngay giơng; mau mau sầm sửa lên đàng, đừng đề dờ dưng cực khổ. » — Ô nghe liền cười rộ, thanh phụ nhơn hẹp lượng chẳng suy, đứng trong đời há để người khi, giết thì chiếu trốn đi cho nhục. Mọii nương đừng sùi sụt, để mặt ta ra chiếu giữa quan, quan chẳng minh ta có làm nản, ngân từ cũng an thừa dạ. » — Vừa giết tiếng bóng người đầu lạ, đầu hoá râm tương lá óm ròm, thầy tư thì kêu hú ồm sồm, các tiểu lão chòm nhom lại đó. Kế thì đi nói mô, người bắt Ô trời mèo, Đạo cũng bị trời heo, Nguyệt-Ba theo thang thì. Người khắp trong hương lý, nghe mô chạy tung bưng, làm rúng động cả rừng, chớ cheo chung hang trốn. Tướng lệ quan làm rộn, cùng bao cộp chơi nhãng, kẻ thước bản người rơi sãng, bốn phía lẳng xằng tựa lại. Xem qua kính hải, xúm nhau khiến

hai cái tư thì, dẫn Ô Đạo ra đi, Nguyệt-Ba với Thị-tùy theo giồi.

Tới nhà hội mô làng In ói, miệng xồm giềng kêu gọi rên tai, chử Hương chủ Xả mới sai, Trùm đi mời Chủ Cá. Người tư coi đồng quá, coi chủ Xả vắn tra, đau chơn Ó chẳng thêm la, há miệng Đạo khóc cha khóc mẹ, Ó mới tỏ bày mọi lẽ, chủ Xả lấy khẩu cung, Đạo kể việc thì chưng, Phó đầu đầu đồng gồng nó lại coi, Biện làm khai đất nấp.

(Sau tiếp)

Napoléon Hoàng-Đệ I

(Tiếp theo)

Một ngày kia người dương đi giặc theo bóng má với hai em là Giô-giép (Joseph) và Lưu-xen (Luclen), mà sắc diện không dặng vui; khi không miệng cười chồm chiêm và nói: « Ô, nếu tao muốn thì mai đây tao lên Paris với bảy mã ở. — Mày đưa em xúm lại coi; sao dạng vậy anh? — Số là nhà nước đòi ta đến đó làm chức Chánh-vệ và buộc tao phải trả lời chiếu này cho nhà-nước hay tao chịu vậy hay không, chúng bày tướng làm sao? — Thì là phước đó! — Thống-chê Bô-na-bạc nói rằng: Ấy là một việc rất nên quan hệ lớn, phải suy đi xét lại, không nên ham-hó mà bỏ dều cần-thận; ở Paris khó giữ đầu mình hơn là ở đây. Rô-bết-bi-e em là người chơn chất không nói làm chi, chớ như anh người là tay sát phạt không chừng; phải hết tình phò tá người thì mới khỏi hoạ, mà ta lại đi phò tá người ấy sao? Không, ta chẳng hề khi nào khứng chịu; ta sẽ trở nên người có ích cho và hơn là kẻ khác mà ta chẳng muốn làm tôi va. Ngày hôm nay chưa tới thời, ta hãy trì kỳ chỉ thì sau ta cũng

quyền binh Paris dặng. Bây giờ đây bốn phận ta phải theo binh gia mà thôi. »

Na-bô-long mới thuật việc rồi râm sát phạt của nhà-nước kiếm thời và nói: « Ta vào chỗ tư địa đó mà làm gì? »

Người đã nhứt định nên Rô-bết-bi-e em năng nỉ thế nào người cũng không chịu vì người chịu thì chắc cứu dặng Rô-bết-bi-e anh, bởi vậy người trả lời hoài rằng: Chỗ của tôi nói binh gia chớ chẳng phải nơi khác. »

Rô-bết-bi-e này nỉ không dặng buồn rầu dắc người chị lên Paris.

Vài tuần lễ sau là ngày 27 tháng 7 năm 1794 thì quan Thống-chê biệt minh thầy xa và định chẳng sai. (Nghĩa là Rô-bết-bi-e bị đem ra pháp-trường.)

Ngày 13 Thống-chê được lệnh của Nghị-Viện xuống thành Gènes mà lo việc nước và việc binh. Đi đến đó không bao lâu, kẻ trở về Ních nghe hai anh em Rô-bết-bi-e và phe đảng đều bị hạ sát.

Bô-na-bạc nghe Rô-bết-bi-e em chết thì người thương tiếc vô cùng vì chẳng những người ấy là người thanh liêm đại-dộ mà lại biết chiếu hiến nạp sĩ chẳng bỏ kẻ tài năng. Bô-na-bạc mang ơn sâu nghĩa thâm của Rô-bết-bi-e. Chừng người lên đến bực Giám-quốc quân chuẩn 3.600 quan mà cấp dưỡng người chị Rô-bết-bi-e gọi là Quốc-ân, sau lại vua Lưu-Y 18 phục hồi hạ tiền ấy xuống 2.000 quan.

Bởi Bô-na-bạc kết cấu với Rô-bết-bi-e mà Bô-na-phải bị nhà-nước nghi ngờ và mang hoạ to.

Ngày mồng 6 tháng 8 năm 1794 ba anh Tỉnh-viên dựng tờ cho hội cứu-nước rằng những người ấy sẽ bắt quan Thống-chê và tờ giấy mà gửi về Kinh-dó. Nội ngày ấy có chỉ dụ nhưng chức Bô-na-bạc và truyền bắt người.

Quan Thống-chê vì không bao lâu mà dặng thẳng quờn tàn tước thì sanh việc ganh hiên ghét ngờ mà hóa ra việc bất lãnh cho người. Người bị bắt và cầm cố vào chốn cầm-lao.

Vào đó thì không ai dám thăm viếng, tuy vậy mà Tân-lý Junot năng nỉ với lính-vệ đem thơ vào cho Bô-na-bạc, Junot muốn vào đó mà ở với người cho trọn nghĩa thấy trò dều ở chung thân cũng đành dạ,

Ngày 20 tháng 8 Bô-na-bạc thầy cửa cam-lao mở ra thì vui mừng khắp khởi. Ấy cũng bởi Nghị-Viện tra xét trong tờ giấy không có dấu chỉ nghịch với Chánh-chung và cũng bởi Nghị-Viện biết tài năng thao lược của Bô-na-bạc mà thả người ra.

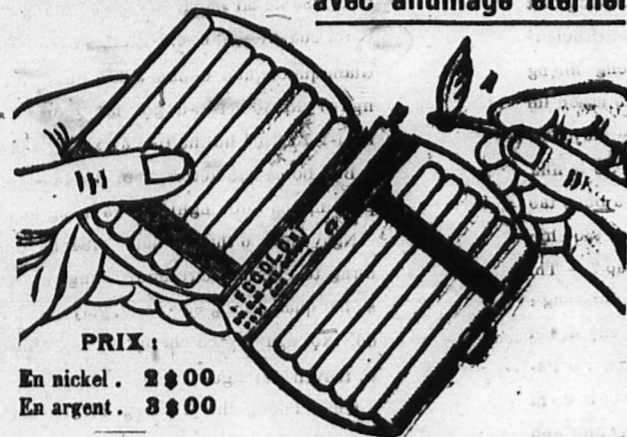
Nghị-Viện gọi tờ lên cho hội cứu-nước mà cắt nghĩa việc như định ấy như vậy : Tài thao lược của tên quan vô này là đều không ai cái dạng, sẽ có ích cho nhà-nước kiem thời, và chẳng trong có hời này ít kẻ đáng mặt tá thò an-bang cho bằng y nên Nghị-Viện ta định tha y, thì phải lấy công mà làm cho nhà-nước tin cậy lại. Trong lúc này binh

nơi Ý-dại-lợi dương bị khôn, vậy ta tha đó quan Thông-chê đứng qua đó tận tâm cùng Chánh-chung mà chuộc tội.

Thiệt lúc này cũng nhờ có tướng-soái Du-mei-bi-ông chỉ tài lược thao của Bô-na-bạc cho Nghị-Viện biết mà tha quan Thông-chê và cũng bởi tướng-soái biết mình phải dùng viên đại tướng ấy mới bình phục nói Ý-dại-lợi.

(Sau tiếp)

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle
Le Porte-Cigarettes
avec allumage éternel



PRIX :
En nickel . 2 \$ 00
En argent . 3 \$ 00

Seul dépositaire : **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

AUCUN MÉCANISME

Pas besoin de réparations

Pas de ratés

dans l'allumage

MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors le bouchon A, on remplit de benzine le réceptacle B. Pour l'allumage, passer le bouchon A sur le bouton à fer chaque C.

Administrateur:
Harv

NÔNG-CỎ MÍN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

ĐI GIA BAN NHỰT TRÌNH

Chủ nhóm: CANAVAGGIO

ANNONCES

Một năm 6 \$ 00

Chủ Bút: LÊ-HOÀNG-MUÛ

Sáu tháng 4 00

Đường PELLERIN, Số 140

Mỗi số 0 10

SAIGON

1ère et 2e Pages... le cent. 3 \$ 00

Autres pages..... le cent. 1 50

Mục lục

- 1 — Giá lúa — giá bạc.
- 2 — Dầu dừa
- 3 — Phụ thê nạn luận.
- 4 — Nông vụ
- 5 — Thẻ hành
- 6 — Trường dưỡng bệnh

- 7 — Trợ cứu bản nhạ
- 8 — Nam-lợi thời sự.
- 9 — Ngoại-quốc tân văn.
- 10 — Đông-dương báo tin.
- 11 — Ấy cướp cạn
- 12 — Thời hải
- 13 — Câu hát đối
- 14 — Hà-Hương.
- 15 — Napoléon

LỜI RAO :

Cấm rút thi-phủ, truyện tích trong chương trình N. C. M. Đ.
đem vào chỗ khác hoặc in ra làm nguyên bản.